TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 29 -6- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Ngọc;

Ông Nguyễn Hữu Tỉnh.

- Thư ký phiên toà:

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Bùi Thị Huyền Thương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định;

Tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Công Thương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên;

Tại điểm cầu thành phần: Bà Trần Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định mở phiên toà trực tuyến tại hai điểm cầu:

Điểm cầu trung tâm: Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định;

Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 đối với:

Bị cáo Phạm Văn N, sinh năm 1992 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L (Đã chết) và bà Phạm Thị G; có vợ Nguyễn Thị L và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, giam giữ ngày 14/5/2023; có mặt.

- Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Ngọc Đ;

Ông Trần Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14 tháng 5 năm 2023, Tổ công tác Công an huyện L, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ trên địa bàn thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định phát hiện Phạm Văn N điều khiển xe Mô tô biển số 17AA-212.xx có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, N tự giác giao nộp trên tay 01 túi nilon màu trắng bên có chứa các hạt tinh thể dạng cục màu trắng (N khai là ma tuý đá mua về để sử dụng). Tổ công tác đã mời người chứng kiến việc thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa N cùng phương tiện về trụ sở Công an huyện L lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản kết luận giám định số 736/KL-KTHS ngày 15/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 (Một) túi nilon màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma tuý. Loại ma tuý: Methamphetamine. Khối lượng mẫu: 0,234 gam.

Tại cơ quan điều tra, N khai nhận hành vi của mình như trên. Về nguồn gốc số ma tuý, N khai mua của một người không quen biết ở khu vực cầu P thuộc xã T, huyện L, tỉnh Nam Định với giá 200.000 đồng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ đối tượng đã bán ma tuý cho N.

Chiếc xe Mô tô biển số 17AA-212.xx do N điều khiển được xác định là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị G (mẹ N), sinh năm 1967; trú tại thôn L, xã Q, huyện T, tỉnh Thái Bình. Bà G không biết việc N sử dụng xe của mình để đi mua ma tuý nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà G, đồng thời trao trả chiếc xe này cho bà G.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSML ngày 05 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo N khai nhận việc nắm giữ ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định đối với gói ma tuý bị Công an thu giữ là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; căn cứ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù; căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã thu giữ. Bị cáo không bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tuy nhiên, khi bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo, Cơ quan điều tra đã không thực hiện việc khám xét chỗ ở, đồ vật của bị cáo để khai thác, mở rộng vụ án là chưa triệt để.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định chất ma tuý; lời khai người chứng kiến cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14 tháng 5 năm 2023, tại khu vực thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định, Phạm Văn N đang nắm giữ trong tay 0,234 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện L, tỉnh Nam Định bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn N là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm quy định về quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, là khách thể được pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển và mua bán trái phép. Ma tuý hiện đang là hiểm hoạ của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ, bởi nó không chỉ là nguyên nhân dẫn đến sự tha hoá về đạo đức, suy thoái về giống nòi mà còn là tiềm ẩn nguy cơ phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, bình thường về thể chất và tâm thần, nhận thức rõ được tác hại của ma tuý bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do sống buông thả, không chịu rèn luyện tu dưỡng nên dẫn đến nghiện hút để rồi phải lệ thuộc vào ma tuý và hậu quả tất yếu là dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi tàng trữ ma tuý nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo là vi phạm pháp luật Nhà nước, đi ngược lại nếp sống văn hoá cộng đồng. Vì vậy, bị cáo sẽ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi,

khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội thì đối với bị cáo cần phải áp dụng biện pháp giáo dục nghiêm bằng cách cách ly xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục được thành công dân có ích; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, nhận thức lỗi lầm ăn năn hối cải nên được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét mức án Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị này và sẽ cân nhắc để ấn định một mức hình phạt cụ thể, đủ để cải tạo bị cáo hoàn lương trở về hoà nhập với cuộc sống cộng đồng làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo là người mắc tệ nạn nghiện ma tuý; mục đích tàng trữ ma tuý chỉ để sử dụng nhằm thoả mãn nhu cầu bản thân, không có mục đích kiếm lời nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Số ma tuý sau khi được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận giám định hoàn trả là Methamphetamine bị Nhà nước nghiêm cấm nên cần phải tịch thu để tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý";

Căn cứ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo N 18 (Mười tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 14 tháng 5 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý là vật chứng của vụ án đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn lại sau kết luận giám định và niêm phong số 736/KL-KTHS theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 07 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang